

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 103/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 10- 6- 2025

V/v tranh chấp ly hôn và con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Anh, bà Nguyễn Thị Bận

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Phan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột** không tham gia phiên tòa

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 280/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn và con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số D A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- **Bị đơn:** Ông Đinh Trí P (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm E, thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:** Tôi và ông Đinh Trí P kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 09/4/2022 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Trong quá trình chung sống vợ chồng tôi sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hòa hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung, không thể hòa giải được. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đinh Ngọc Như Ý – sinh ngày 15/6/2022. Hiện cháu đang ở với bố là Đinh Trí P nên đồng ý giao cháu cho ông

P chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn ông Đinh Trí P trình bày: Tôi và bà Nguyễn Thị T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 09/4/2022 tại UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Chúng tôi chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, không chia sẻ, quan tâm nhau trong công việc. Vì vậy, chúng tôi đã sống ly thân với nhau từ đó đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, mặc dù nhiều lần cố gắng hòa giải để nói lại hạnh phúc nhưng không đạt kết quả, nay tôi kính đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giải quyết cho chúng tôi được ly hôn với nhau.

Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung là cháu Đinh Ngọc Như Ý – sinh ngày 16/5/2022. Hiện cháu Ý đang ở với tôi nên tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu bà T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T yêu cầu ly hôn với ông Đinh Trí P, địa chỉ cư trú tại Xóm E, thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Quá trình giải quyết vụ án ông P đề nghị lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là nơi thụ lý và giải quyết vụ án trên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì đây là vụ án “*Tranh chấp ly hôn và con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T và bị đơn ông Đinh Trí P đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Đinh Trí P tự nguyện tìm hiểu, đủ điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 09/4/2022 tại UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà Nguyễn Thị T và ông Đinh Trí P chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không có tiếng nói chung.

Quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị T và ông Đinh Trí P đều thống nhất xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân được xây dựng trên cơ sở tự nguyện của hai bên, các bên thống nhất xin ly hôn là sự tự nguyện nên cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị T và ông Đinh Trí P có 01 con chung là Đinh Ngọc Như Ý – sinh ngày 16/5/2022. Quá trình giải quyết vụ án bà T và ông P đều thống nhất hiện nay cháu Ý đang ở với bố và đề nghị giao con cho công Đinh Trí P nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy đề phù hợp với thực tế và đảm bảo được quyền và lợi ích của con chung nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung cháu Đinh Ngọc Như Ý – sinh ngày 16/5/2022 cho ông Đinh Trí P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điểm a Khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Đinh Trí P

2. Về con chung:

Giao cháu Đinh Ngọc Như Ý – sinh ngày 16/5/2022 cho ông Đinh Trí P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi)

Các đương sự được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001097 ngày 20/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. BMT;
- Chi Cục THADS Tp. BMT;
- Đương sự;
- UBND xã An Lễ, Quỳnh Phụ, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ tại tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Hoài Trang

